ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NÚI CẤM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5455 /QĐ-UBND	*Núi Cấm, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án: Hệ thống chiếu sáng đường Xà Du
Địa điểm: Xã Núi Cấm, tỉnh An Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NÚI CẤM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025//QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 104/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 40 Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 06 năm 2026 Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 06 năm 2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Công văn số 3019/BCTĐ-PKT ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Núi Cấm về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Hệ thống chiếu sáng đường Xà Du;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 3020/TTr–PKT ngày 28 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Hệ thống chiếu sáng đường Xà Du, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Hệ thống chiếu sáng đường Xà Du.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

2.1. Loại, nhóm dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án nhóm C.

2.2. Loại, cấp công trình chính của dự án: Cấp IV.

2.3. Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Dưới 25 năm.

3. Mã định danh:

4. Địa điểm xây dựng dự án; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế; diện tích sử dụng đất của dự án:

4.1. Địa điểm xây dựng dự án: Xã Núi Cấm, tỉnh An Giang.

4.2. Điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế: điểm đầu giáp đường tỉnh 948, điểm cuối giáp kênh Trà Sư.

4.3. Diện tích sử dụng đất của dự án: Công trình lắp đặt đèn chiếu sáng trên lề đường hiện trạng có sẵn, không mở rộng diện tích chiếm đất.

5. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Núi Cấm.

6. Chủ đầu tư: Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Núi Cấm.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng:

7.1. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công Ty TNHH Xây dựng Thương mại Năng lượng Tâm Minh.

7.2. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công Ty TNHH Xây dựng Thương mại Năng lượng Tâm Minh.

8. Mục tiêu dự án:

Công trình: Hệ thống đèn chiếu sáng đường Xà Du, được đầu tư xây dựng nhằm mục đích thực hiện các mô hình sáng, xanh, sạch, đẹp, phát triển hệ thống đèn chiếu sáng công cộng phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, tăng cường độ an ninh trật cơ quan cũng như đảm bảo vẽ mỹ quan và tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

- Tiết kiệm chi phí tiền điện khi vận hành.

- Giảm tải cho hệ thống lưới điện tại địa phương.

- Thân thiện với môi trường: đèn không chứa thủy ngân và các hóa chất độc hại. Khi vận hành, ánh sáng phát ra không chứa tia UV, giảm thiểu tối đa phát thải khí CO_2 ra môi trường.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Chiều dài tuyến: 4600m. Điểm đầu – điểm cuối: Tuyến đường Xà Du từ đầu ngã ba DT948 đến kênh Trà Sư;

- Lắp mới đèn năng lượng mặt trời 36W IP66, 3.2V/70 Ah, quang thông 3600lm: 119 bộ đèn;

- Lắp trên trụ STK D88.3x2mm, cao 6m, dày 2mm, đế chân trụ 300x300x5mm: 119 trụ;

- Móng trụ đèn: 118 móng;

- Cần đèn mạ kẽm D48.1x2mm, cao 01m, vươn xa 01m bắt trụ STK 88.3mm: 119 cần đèn.

10. Số bước thiết kế; Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

Dự án lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế 01 bước.

Theo Công văn số 3019/BCTĐ-PKT ngày 26 tháng 10 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Núi Cấm.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng (tính tròn): 1.690.306.000 đồng *(Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm chín mươi triệu ba trăm lẻ sáu ngàn đồng)*. Trong đó:

Đơn vị: Đồng.

Nội dung	Giá trị đầu tư
Chi phí xây dựng	1.466.284.279
Chi phí quản lý dự án	42.074.092
Chi phí tư vấn xây dựng	122.988.041
Chi phí khác	9.459.558
Dự phòng phí	49.499.797
Tổng kinh phí	**1.690.305.767**
Tính tròn	**1.690.306.000**

12. Thời gian thực hiện dự án/giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án:

12.1. Thời gian thực hiện dự án/giai đoạn thực hiện dự án: Năm 2026.

12.2. Phân kỳ đầu tư: Năm 2026.

12.3. Thời hạn hoạt động của dự án: Không quy định.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

13.1. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025 kéo dài sang năm 2026.

13.2. Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Trong năm 2026.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện để tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không quy định.

16. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 2. Chủ đầu tư triển khai thực hiện đúng theo nội dung Điều 1 của Quyết định này. Đồng thời tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng Phòng Kinh tế, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Cường